

KẾ HOẠCH

Tổ chức Hội nghị Sinh viên nghiên cứu khoa học - Năm 2026

I. MỤC ĐÍCH

- Thúc đẩy phong trào và khai thác khả năng tư duy, sáng tạo, tinh thần nghiên cứu khoa học của sinh viên trong nhiều lĩnh vực.
- Tạo nguồn ý tưởng có chất lượng, có tính mới, có tính ứng dụng và khả thi, thúc đẩy việc áp dụng các đề tài nghiên cứu khoa học vào thực tế sản xuất và đời sống.
- Kết nối các ý tưởng chất lượng với các vườn ươm doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.
- Chọn lọc các đề tài tiêu biểu gửi tham gia xét tặng giải thưởng “Sinh viên nghiên cứu khoa học năm 2026” ở các cấp

II. NỘI DUNG HỘI NGHỊ

Các đề tài tham gia báo cáo tại Hội nghị căn cứ vào các lĩnh vực thuộc ngành đào tạo và nghiên cứu tại trường bao gồm:

1. Khoa học máy tính gồm các khoa thuộc Trường Khoa học máy tính và AI, và Chương trình CMU thuộc Trường Đào tạo quốc tế
2. Khoa học Kỹ thuật và Công nghệ gồm các khoa thuộc Trường Công nghệ và Kỹ thuật; Chương trình CSU của Trường Đào tạo quốc tế
3. Khoa học Y, dược gồm các khoa và Trung tâm thuộc Trường Y dược
4. Khoa học Kinh tế và kinh doanh gồm các khoa của Trường Kinh tế và kinh doanh, các Chương trình quốc tế (PSU, ADP...), Khoa Quản lý Nam Khuê
5. Khoa học Xã hội và Nhân văn gồm các khoa của Trường NN&Xã hội Nhân văn, Trường Du lịch

III. BAN TỔ CHỨC, BAN THƯ KÝ, HỘI ĐỒNG CHUYÊN MÔN HỘI NGHỊ

1. Ban Tổ chức

TS. Trần Nhật Tân, Ban Giám đốc, Trưởng ban

TS. Trương Tiến Vũ, Ban KHCN, Phó ban

ThS. Nguyễn Thôi, Ban công tác HSSV, Thành viên

ThS. Nguyễn Thành Dương, Chánh Văn phòng Đại học, Thành viên

Trần Thị Ngọc Bích, Ban KHTC, Thành viên

TS. Hồ Thanh Tâm, Bí thư Đoàn Thanh niên, Thành viên

Hiệu trưởng các Trường đào tạo và Trưởng các Khoa, Thành viên

ThS. Nguyễn Thị Lãnh, Ban KHCN

2. Ban Thư ký

Ban Thư ký có nhiệm vụ triển khai thực hiện các hoạt động của Hội nghị do Ban Tổ chức phân công

3. Hội đồng chuyên môn

a. Cấp Cơ sở

TT	Lĩnh vực	Thành viên
1	Khoa học máy tính	- Trưởng tiểu ban: PGS.TS. Nguyễn Gia Như - Các thành viên còn lại do Trưởng tiểu ban quyết định
2	Khoa học Kỹ thuật và Công nghệ	- Trưởng tiểu ban: PGS.TS. Hà Đắc Bình - Các thành viên còn lại do Trưởng tiểu ban quyết định
3	Khoa học Y, dược	- Trưởng tiểu ban: GS.TS. Trần Hữu Dàng - Các thành viên còn lại do Trưởng tiểu ban quyết định
4	Khoa học Kinh tế và kinh doanh	- Trưởng tiểu ban: PGS.TS. Phan Thanh Hải - Các thành viên còn lại do Trưởng tiểu ban quyết định
5	Khoa học Xã hội và Nhân văn	- Trưởng tiểu ban: TS. Hoàng Thị Hường - Các thành viên còn lại do Trưởng tiểu ban quyết định

b. Cấp Đại học

Ban Tổ chức sẽ tiến hành thành lập Hội đồng giám khảo chuyên môn theo các lĩnh vực để đánh giá, lựa chọn đề tài xét tặng Giải thưởng và tham gia các cuộc thi ở các cấp.

IV. THỜI GIAN, CƠ CẤU GIẢI THƯỞNG

1. Thời gian

Hội nghị được tổ chức thành 2 cấp:

Cấp cơ sở: Báo cáo theo từng Lĩnh vực

Thời gian: Từ ngày 15/4/2026 – 25/5/2026

Cấp Đại học: Toàn thể

- Thời gian dự kiến: Từ ngày 30/5/2026 đến ngày 10/6/2026.
- Địa điểm dự kiến: Phòng họp số 2, 3 tầng 6, 03 Quang Trung.

2. Cơ cấu Giải thưởng

Cơ cấu giải thưởng bao gồm:

+ 5 Giải nhất cho 5 lĩnh vực: Khoa học KT và công nghệ, Khoa học máy tính, Khoa học Y, dược, Khoa học Kinh tế và kinh doanh, Khoa học Xã hội và Nhân văn; mỗi giải tiền thưởng trị giá 3,000,000 đồng.

+ 5 Giải nhì cho 5 lĩnh vực: Khoa học KT và công nghệ, Khoa học máy tính, Khoa học Y, dược, Khoa học Kinh tế và kinh doanh, Khoa học Xã hội và Nhân văn; mỗi giải tiền thưởng trị giá 2,000,000 đồng.

+ 5 Giải ba cho 5 lĩnh vực: Khoa học KT và công nghệ, Khoa học máy tính, Khoa học Y, dược, Khoa học Kinh tế và kinh doanh, Khoa học Xã hội và Nhân văn; mỗi giải tiền thưởng trị giá 1,000,000 đồng

+ 15 Giải khuyến khích cho 5 lĩnh vực: Khoa học KT và công nghệ, Khoa học máy tính, Khoa học Y, dược, Khoa học Kinh tế và kinh doanh, Khoa học Xã hội và Nhân văn; mỗi giải tiền thưởng; mỗi giải tiền thưởng trị giá 500,000 đồng

3. Thể lệ tham gia Hội nghị (phụ lục kèm theo)

V. NHIỆM VỤ CÁC ĐƠN VỊ

1. Ban Khoa học Công nghệ:

- Là đầu mối phối hợp với các đơn vị, chuẩn bị về nội dung Hội nghị: đôn đốc và nhận bài báo cáo của các sinh viên; biên tập và đề nghị chỉnh sửa theo đúng quy định, sau đó gửi về Văn phòng in kỷ yếu Hội nghị.

- Cử cán bộ thường trực làm thư ký ở các Hội đồng và giải quyết các vấn đề liên quan đến Hội nghị.

- Chuẩn bị trước các bài báo cáo khoa học, làm việc trực tiếp với các Trường và các đơn vị có liên quan.

- Làm thủ tục thanh toán cho các thành viên trong Hội đồng.

2. Các Trường, Khoa

- Đôn đốc hỗ trợ sinh viên viết báo cáo đúng về hình thức và nội dung báo cáo;

- Phối hợp với Ban Công tác HSSV, Đoàn Thanh niên điều động Sinh viên tham dự;

3. Văn phòng Đại học

- In Băng rôn, Backdrop, ...

- Chuẩn bị hội trường tổ chức Hội nghị.

- In kỷ yếu Hội nghị và Giấy chứng nhận tham gia.

4. Đoàn Thanh niên

- Phối hợp với Ban Công tác HSSV, các Khoa triệu tập đoàn viên, sinh viên tham gia.

5. Trung tâm Truyền thông

Đưa tin về Hội nghị lên Website của Trường.

6. Ban Kế hoạch Tài chính

Xem xét hỗ trợ tài chính theo quy định.

7. Ban Công tác Học sinh – Sinh viên

Phối hợp các đơn vị để tuyên truyền và triệu tập sinh viên; chuẩn bị các thủ tục cần thiết để khen thưởng kịp thời.

8. Ban Cơ sở vật chất

Cử nhân sự chuẩn bị và phụ trách âm thanh, ánh sáng, máy chiếu tại các phòng diễn ra hội nghị.

VI. KINH PHÍ

Trích từ nguồn kinh phí của nhà Trường và xin hỗ trợ của Sở Khoa học Công nghệ thành phố Đà Nẵng

Hoạt động nghiên cứu khoa học của Sinh viên hàng năm là một trong những hoạt động góp phần quan trọng vào việc nâng cao chất lượng đào tạo. Vì vậy, Giám đốc yêu cầu các đơn vị, đoàn thể liên quan phối hợp nghiêm túc triển khai thực hiện kế hoạch này.

Nơi nhận:

- Các đơn vị (thực hiện);
- Lưu: VP. 5

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

TS. Trần Nhật Tân



(PHỤ LỤC)

THẺ LỆ GỬI BÁO CÁO HỘI NGHỊ SINH VIÊN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC NĂM 2026

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 64/KH-ĐHDT ngày 04/4/2026)

1. Lĩnh vực báo cáo tại Hội nghị

Các đề tài tham gia báo cáo tại Hội nghị căn cứ vào nội dung nghiên cứu, các lĩnh vực thuộc ngành đào tạo và nghiên cứu tại trường bao gồm:

1. Khoa học máy tính.
2. Khoa học Kỹ thuật và Công nghệ.
3. Khoa học Y, dược.
4. Khoa học Kinh tế và kinh doanh
5. Khoa học Xã hội và Nhân văn

2. Đối tượng, số lượng tham gia

a. Đối tượng

Sinh viên hiện đang học tập tại trường, đã có những kết quả nghiên cứu.

b. Số lượng

Nhằm đảm bảo quy trình, chất lượng, đề tài tham gia Hội nghị sẽ được tổ chức theo 2 cấp:

- Cấp cơ sở theo các lĩnh vực: Kết quả sẽ dựa trên ý kiến của hội đồng khoa học mà cụ thể là lãnh đạo các trường và các khoa trước khi giới thiệu đề tài có chất lượng tham gia Hội nghị cấp Đại học. Mỗi lĩnh vực giới thiệu tối đa 6 đề tài để tham gia Hội nghị cấp Đại học.

- Cấp Đại học: Chấm dựa trên cơ sở các tiêu chí cụ thể để xét chọn đề tài tham gia dự thi giải thưởng “*Sinh viên nghiên cứu khoa học năm 2026*” do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thành Đoàn Đà Nẵng tổ chức cũng như tham gia các cuộc thi sáng tạo trẻ khác.

3. Yêu cầu đối với đề tài tham gia Hội nghị

Các đề tài tham gia Hội nghị phải đáp ứng các yêu cầu sau:

- a. Đề tài tham gia chưa đạt bất kỳ giải thưởng nào tại các cuộc thi ở các cấp.
- b. Các đề tài tham gia có ý nghĩa khoa học, có tính mới hoặc có khả năng ứng dụng vào thực tế.
- c. Đảm bảo tính trung thực trong nghiên cứu khoa học; không sao chép đề tài, công trình

nghiên cứu của các tác giả khác.

4. Tiêu chí đánh giá

Trên cơ sở các lĩnh vực nghiên cứu của các đề tài, Hội đồng sẽ tiến hành đánh giá theo các nhóm tiêu chí, cụ thể như sau:

- a) Hình thức trình bày báo cáo tổng kết (mức độ rõ ràng, logic của báo cáo, kỹ thuật sử dụng, các tài liệu đính kèm, tài liệu tham khảo...);
- b) Nội dung nghiên cứu
 - Tổng quan các vấn đề nghiên cứu trong và ngoài nước;
 - Phương pháp nghiên cứu;
 - Ý nghĩa khoa học, tính cấp thiết của đề tài; Tính mới, tính sáng tạo;
 - Mức độ hoàn thiện của sản phẩm và khả năng sẵn sàng chuyển giao kết quả nghiên cứu;
 - Tính đại diện, độ tin cậy của các số liệu qua kết quả điều tra, khảo sát và các nguồn tư liệu khác được sử dụng vào báo cáo;
 - Về phân tích, lập luận khoa học của báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu;
 - Khả năng ứng dụng của sản phẩm nghiên cứu;
- c) Đề tài được Công bố trên các tạp chí khoa học trong và ngoài nước hoặc đề tài có sản phẩm, mô hình thực tế.
- d) Kỹ năng thuyết trình nội dung trước hội đồng.

5. Hồ sơ và biểu mẫu tham gia Hội nghị

a. Hội nghị cấp Cơ sở

Chủ nhiệm đề tài sẽ nộp báo cáo tổng kết đề tài về cho Ban Tổ chức cấp Cơ sở theo mẫu (mẫu 1)

b. Hội nghị cấp Đại học

Những đề tài được tuyển chọn tham gia Hội nghị cấp Đại học, chủ nhiệm đề tài sẽ làm báo cáo tóm tắt theo mẫu (mẫu 2), gửi file mềm về cho thư ký Hội nghị cấp Cơ sở. Thư ký sẽ tập hợp và gửi về Ban Khoa học Công nghệ để in kỷ yếu Hội nghị.

6. Phương pháp đánh giá

- a. Hội đồng Giám khảo sẽ do Ban Tổ chức Hội nghị thành lập, gồm các nhà khoa học thuộc các lĩnh vực dự thi. Hội đồng Giám khảo sẽ có trách nhiệm giúp cho Ban Tổ chức Hội nghị trong việc xem xét, đánh giá các đề tài theo các tiêu chí cụ thể (mẫu 3)
- b. Kết quả Hội nghị sẽ được công bố tại Lễ tổng kết, bế mạc và trao thưởng

c. Chủ nhiệm và thành viên của các đề tài tham dự cấp Đại học sẽ được cấp giấy chứng nhận tham dự Hội nghị SV NCKH năm 2026

d. Các đề tài có chất lượng và thỏa mãn các tiêu chí sẽ được cử tham gia Giải thưởng “*Sinh viên nghiên cứu khoa học năm 2026*” do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thành Đoàn Đà Nẵng tổ chức cũng như tham gia các cuộc thi sáng tạo trẻ khác.

7. Điều khoản thi hành

Thế lệ này có hiệu lực thi hành cùng với kế hoạch được phê duyệt. Trong quá trình thực hiện, nếu có điều gì chưa hợp lý, Ban Tổ chức Hội nghị xem xét, sửa đổi cho phù hợp.



Mẫu 1. Báo cáo tổng kết đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên

1. Báo cáo tổng kết đề tài là cơ sở để hội đồng đánh giá kết quả thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên. Báo cáo tổng kết phải phản ánh đầy đủ nội dung, kết quả thực hiện đề tài và phải được đóng thành quyển.

2. Hình thức

2.1. Khổ giấy A4 (210 x 297 mm);

2.2. Số trang từ 40 đến 80 trang (không tính mục lục, tài liệu tham khảo và phụ lục); phông chữ Time New Roman, cỡ chữ 13; paragraph 1,3 – 1,5 line; lề trái 3 cm; lề trên, lề dưới, lề phải 2 cm.

2.3. Số thứ tự của trang ở chính giữa trang, phía trên.

2.4. Tài liệu tham khảo và phụ lục (nếu có): Tên các tác giả nước ngoài nêu trong báo cáo tổng kết phải viết theo đúng ngôn ngữ trong tài liệu nguyên bản được trích dẫn.

3. Cấu trúc báo cáo tổng kết

Báo cáo tổng kết được trình bày theo trình tự sau:

3.1. Bìa báo cáo (mẫu 1.1)

3.2. Mục lục

3.3. Danh mục bảng biểu, danh mục hình ảnh,

3.4. Danh mục những từ viết tắt (xếp theo thứ tự bảng chữ cái);

3.5. Thông tin kết quả nghiên cứu của đề tài;

3.6. Mở đầu:

Tổng quan tình hình nghiên cứu thuộc lĩnh vực đề tài;

- Lý do lựa chọn đề tài;
- Mục tiêu nghiên cứu của đề tài;
- Cách tiếp cận, phương pháp nghiên cứu;
- Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.
- Đóng góp mới của đề tài

3.7. Kết quả nghiên cứu: trình bày thành các chương 1, 2, 3...

3.8. Kết luận và kiến nghị

- Phần kết luận: Kết luận về các nội dung nghiên cứu đã thực hiện. Đánh giá những đóng góp mới của đề tài và khả năng ứng dụng của kết quả nghiên cứu.
- Phần kiến nghị: Các đề xuất được rút ra từ kết quả nghiên cứu. Đề xuất về các nghiên cứu tiếp theo; các biện pháp cần thiết để có thể ứng dụng kết quả nghiên cứu vào thực tiễn đời sống và sản xuất; các kiến nghị về cơ chế, chính sách.

3.8. Tài liệu tham khảo:



Mẫu 1.1 Trang bìa chính của báo cáo tổng kết đề tài

<TÊN TRƯỜNG >

BÁO CÁO TỔNG KẾT

ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA SINH VIÊN
THAM GIA HỘI NGHỊ KHOA HỌC CẤP TRƯỜNG – NĂM 20 "

<TÊN ĐỀ TÀI>

Thuộc nhóm ngành khoa học:

Sinh viên thực hiện: <họ và tên sinh viên>

Nam, Nữ:

Lớp, khoa:

Năm thứ:

/Số năm đào tạo:

Ngành học:

(Ghi rõ họ và tên sinh viên chịu trách nhiệm chính thực hiện đề tài)

Người hướng dẫn: <Chức danh khoa học, học vị, họ tên của người hướng dẫn>

Mẫu 2. Báo cáo tóm tắt của đề tài

- Bài viết bằng tiếng Việt, 7 đến 8 trang, font chữ Times New Roman, cỡ chữ 13.
- Nếu bài viết bằng tiếng Việt thì phải có tóm tắt và từ khóa bằng tiếng Anh và tiếng Việt. Nếu bài viết bằng ngôn ngữ khác thì phải có tóm tắt và từ khóa của chính ngôn ngữ ấy và tiếng Việt. Tóm tắt (không quá 200 từ) phải phản ánh được kết quả quan trọng nhất của đề tài. Từ khóa được giới hạn trong khoảng từ 5 đến 10 từ.

- Bài viết phải được trình bày theo thứ tự sau:

- + *Tên đề tài* (tiếng Việt và tiếng Anh nếu bài viết bằng tiếng Việt; tiếng Việt và ngôn ngữ thể hiện trong bài nếu bài viết bằng ngôn ngữ khác; dưới dạng chữ in thường).

- + *Tên tác giả, tên Giảng viên hướng dẫn*

- + *Tên và địa chỉ đơn vị của tác giả*

- + *Tóm tắt, từ khóa*

- + *Nội dung bài báo*

- + *Tài liệu tham khảo*

Ví dụ:

[1] Tác giả, *tên sách*, NXB., Nơi xuất bản, Năm xuất bản.

[1] Tác giả (năm), "Tiêu đề bài báo", *Tạp chí*, **15**, pp. 1512-2212.

- *Định dạng nội dung bài tóm tắt:*

- + Phần nội dung (bản văn) được trình bày bằng chữ in thường, cỡ chữ 13; khi xuống dòng, chữ đầu dòng có thể lùi vào từ 1cm đến 1,27cm (1 default tab); khoảng cách giữa các đoạn văn (paragraph) đặt tối thiểu là 6pt; khoảng cách giữa các dòng hay cách dòng (line spacing) chọn tối thiểu từ cách dòng đơn (single line spacing) hoặc từ 15pt (exactly line spacing) trở lên.

Mẫu 3. Phiếu đánh giá đề tài tham gia Hội nghị Sinh viên nghiên cứu khoa học

Số TT	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Điểm đánh giá
1	Tổng quan tình hình nghiên cứu thuộc lĩnh vực đề tài	15	
1.1	Tổng quan các vấn đề nghiên cứu trong và ngoài nước (0 ÷ 5 đ)		
1.2	Có phân tích, đánh giá và chỉ ra những tồn tại chưa được giải quyết (0 ÷ 5 đ)		
1.4	Nêu được lý do lựa chọn đề tài (0 ÷ 5 đ)		
2	Ý tưởng của đề tài và cách tiếp cận	15	
2.1	Ý tưởng của đề tài: có tính mới về khoa học, có ý nghĩa về thực tiễn ứng dụng... (0 ÷ 10 đ)		
2.2	Cách tiếp cận: có tính khoa học, tính sáng tạo... (0 ÷ 5 đ)		
3	Mục tiêu và mục đích nghiên cứu của đề tài	10	
3.1	Tính rõ ràng, cụ thể... (0 ÷ 5 đ)		
3.2	Phù hợp với tên và nội dung nghiên cứu của đề tài (0 ÷ 5 đ)		
4	Phương pháp nghiên cứu	10	
4.1	Tính đầy đủ, phù hợp với nội dung nghiên cứu (0 ÷ 5 đ)		
4.2	Tính rõ ràng, đúng đắn, hiện đại của các phương pháp nghiên cứu được sử dụng (0 ÷ 5 đ)		
5	Kết quả nghiên cứu	40	
5.1	Lượng kết quả nghiên cứu so với các nội dung nghiên cứu thực hiện (0 ÷ 10 đ)		
5.2	Bàn luận, phân tích ý nghĩa của các kết quả nghiên cứu phục vụ mục tiêu đề tài (0 ÷ 15 đ)		
5.3	Sự hoàn chỉnh trong kết quả nghiên cứu để giải quyết mục tiêu đề tài đặt ra (0 ÷ 10 đ)		
5.4	Khả năng vận dụng kết quả nghiên cứu trong nghiên cứu, ứng dụng thực tiễn, ưu tiên đề tài đã được triển khai ứng dụng trong thực tiễn (0 ÷ 5 đ)		
6	Hình thức trình bày báo cáo tổng kết đề tài	5	
6.1	Bố cục, logic hợp lý... (0 ÷ 1 đ)		

6.2	Nội dung đầy đủ, đáp ứng yêu cầu của một báo cáo tổng kết đề tài (0 ÷ 2 đ)		
6.3	Trình bày sạch đẹp, ít lỗi chế bản... (0 ÷ 2 đ)		
7	Công bố khoa học từ kết quả nghiên cứu của đề tài trên các tạp chí khoa học trong và ngoài nước, lấy (*) hoặc (**) (*) Đã công bố bài báo (0 ÷ 5 đ) (**) Trường hợp có giấy xác nhận đăng (0 ÷ 4 đ)	5	
	Cộng	100	

